

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST
Ngày 26 - 8- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY-TỈNH HÒA BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Xuân Thủy

- Bà Bùi Thị Then

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Ông Đàm Trung Kiên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST, ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Văn T;** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1991; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Bùi Văn Hanh và bà: Bùi Thị Khánh có vợ là: Bùi Thị Dịu và 01 con. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 (có mặt)

2. **Bùi Văn Ch;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1995; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Tiền án: 01 (Ngày 16/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy xử phạt 03 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích). Tiền sự: Không. Con ông: Bùi Văn Ngỗng và bà: Bùi Thị Sơn có vợ là: Bùi Thị Ngọc Ánh; Con: Chưa có; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 (có mặt)

3. **Quách Văn H;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1992; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: xóm Bãi Cả, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Quách Ngọc Thủy và bà: Bùi Thị Hoán, Vợ, con: Chưa có. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 (có mặt)

4. **Bùi Văn Th**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 02 năm 1988; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Bùi Văn Lách và bà: Bùi Thị Miu, Vợ, con: Chưa có. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 (có mặt)

5. **Bùi Văn T** ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 25 tháng 01 năm 1987; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: xóm Thống Nhất, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Bùi Văn Nùng, (chết năm 2000) và bà Bùi Thị Lòi có vợ là: Bùi Thị Tính và 02 con; Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 đến ngày 19/12/2019 ; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy. (có mặt)

6. **Phạm Văn Tr**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Phạm Xuân Trường. Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1992; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: xóm Đồi 2, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; Tiền án: 01 (*Ngày 30/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 năm 06 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích và Cướp tài sản*); Tiền sự: Không; Con ông: Bùi Văn Viên, (đã chết) và bà: Phạm Thị Tương; Vợ, con: Chưa có. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 (có mặt).

7. Họ tên: **Trịnh Minh C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1988; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: xóm Lạc Vượng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Tiền án: 03 (*Ngày 30/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo và 12 tháng thử thách về tội Trộm Cắp tài sản; Ngày 31/10/2011 bị Tòa án nhân dân Quận Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù giam, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc; Ngày 13/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản*); Tiền sự: Không; Con ông: Trịnh Bình Thành và bà: Bùi Thị Sáu có vợ là: Quách Thị Trâm và 01 con. Hiện bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2019 (có mặt)

8. Họ tên: **Bùi Đình Tiến C1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1990; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: xóm Cửa Lũy, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (*Ngày 07/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai*

nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chưa thi hành); Con ông: Đinh Văn Tập, Con bà: Bùi Thị Dân; Vợ: Bùi Thị Lan, (đã ly hôn). Con: Có 01 con; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2019 (có mặt)

9. Họ tên: **Nguyễn Thanh T1** ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 06 tháng 10 năm 1994; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: thôn Bình An, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Tiền án: 01 (*Ngày 27/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 36 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích*); Tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Đức Thảo; Con bà: Nguyễn Thị Dương, Vợ: Hoàng Thị Chinh; Con: Có 02 con. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú câu Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1- Đinh Thái T2, sinh năm: 1994

Trú quán: Xóm Bãi Cả, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

2- Bùi Văn H1, sinh năm: 1973

Trú quán: Khu Yên Sơn, TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

3- Quách Thị T3 sinh năm: 1996

Trú quán: Khu Lạc Vượng, TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

4- Bùi Văn Lách, sinh năm: 1959

Trú quán: Xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

5- Quách Ngọc T4, sinh năm: 1966

Trú quán: Xóm Bãi Cả, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

6- Bùi Văn Ng, sinh năm: 1969

Trú quán: Xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

7- Bùi Thị D, sinh năm: 2001

Trú quán: Xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

8- Bùi Trường G, sinh năm: 2000

Trú quán: Xóm Mèn 1, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

9- Hà Công T1, sinh năm: 1996

Trú quán: Xóm Nam Thái, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

10- Lê Đức Đ, sinh năm: 1999

Trú quán: Xóm Đồi May, xã Thạch Bình, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

11- Bùi Văn Q, sinh năm: 1995

Trú quán: Xóm Đồng Lạc, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

12. Trần Hồng N9, sinh năm: 1995

Trú quán: Tiều khu Phú Gia, Phú Minh, Phú Xuyên, TP Hà Nội

*** Người làm chứng**

1- Nguyễn Bá C3, sinh năm: 1968

Trú quán: Xóm Đội 2, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

2- Bùi Văn Q1, sinh năm: 1987

Trú quán: Xóm Lương Mỹ, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

3- Phạm Đình V, sinh năm: 1997

Trú quán: Thôn 3, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

4- Nguyễn Tùng D, sinh năm: 1993

Trú quán: Thôn Bình An, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

5- Nguyễn Như Th, sinh năm: 1998

Trú quán: Thôn Bình An, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

6-Bùi Văn Đ, sinh năm: 1993

Trú quán: Xóm Quyết Thắng, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

7- Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1967

Trú quán: Xóm Nghĩa 1, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

8- Lê Thị L, sinh năm: 1967

Trú quán: Xóm Nghĩa 1, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

9- Vũ Đức Th, sinh năm: 1960

Trú quán: Phố Dương, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 30/10/2019 tại nhà hàng Quỳnh Liên có hai nhóm khách ăn cơm; Nhóm 1 gồm: Bùi Văn T, Bùi Văn Ch, Bùi Văn Th, Quách Văn H, Bùi Văn Ng, Nguyễn Bá C, Đinh Thái T, Bùi Văn Th, Bùi Văn Q, Phạm Văn Tr,.. Nhóm 2 gồm: Phạm Đình V, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tùng D Nguyễn Như Th, Trần Tiến A, Lê Đức Đ, Đinh Văn T6, Hoàng Quang H, Lê Văn H. Quá trình ăn uống có Bùi Văn Đ1, Bùi Văn H, đến và cùng tham gia. Trong nhóm người đang ăn uống có Phạm Văn Trường trước đây có nợ tiền của Hà Công T9. Vào khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi Hà Công Tâm đang ở phòng trọ cùng với Bùi Đình Tiến C, Bùi Văn Q, thì qua mạng xã hội Tâm biết Phạm Văn Tr đang ăn uống tại nhà hàng Quỳnh Liên nên Tâm rủ C, Q đi tìm gặp Tr để nói chuyện và đòi nợ. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-156.48 nhãn hiệu HONDA SH, màu Đen Bạc của mình chở C, còn Q một mình điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu Cam, cũ đã qua sử dụng đến nhà hàng Quỳnh Liên. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày T, Q đi đến nơi và dựng xe ở lề đường trước cổng nhà hàng Quỳnh Liên. Sau khi dựng xe T mở cốp xe của mình và lấy ra một con dao bầu, thấy vậy Cường đi đến lấy hai con dao bầu, Quê lấy một con dao rồi cả ba người đi vào quán tìm Trường. Khi vào tới sân Tâm quan sát thấy Tr đang ngồi uống nước cùng với Bùi Văn Tt và Lê Đức D ở bàn dưới gầm nhà sàn thì đứng tại sân nhà hàng cách Trường khoảng 07 mét và gọi ra nói chuyện, tuy nhiên Tr không ra mà gọi T vào nói chuyện nhưng T không vào. Lúc này, C cầm dao đi đến và kề vào cổ Trường đe dọa dẫn đến to tiếng, xô sát với T, quá trình xô sát Tr bị C dùng dao dí vào trúng sau vai phải thì hô to, đồng thời Th cũng hô lên “thằng Trường bị đâm rồi”. Nghe thấy Tr và Th hô thì tất cả những người đang ăn uống trong phòng đều chạy ra. Khi ra tới nơi thấy Cường cầm dao thì T đi đến gần và nói “Chúng mày đâm ai đấy, đưa dao đây, sao đánh

bạn tao”, nghe vậy thì C đã đưa hai con dao cho Tài cầm. Sau khi Tài cầm được 02 con dao của Cường thì Ch đến lấy một con, con dao còn lại T để ở bàn uống nước. Sau khi cầm được dao thì Ch đi bộ ra phía sân nhà hàng nơi T đang đứng và nói bỏ dao xuống, thấy C đến gần mình thì T sợ nên bỏ dao xuống sân và cùng Quê bỏ chạy ra phía cổng nhà hàng. Ch cầm dao đuổi theo các bị cáo cùng nhặt gạch đá ở khu nhà đang xây dựng sát nhà hàng Quỳnh Liên rồi hô hoán đuổi theo đánh T và Q, T bỏ chạy ra phía đường quốc lộ 12B rồi chạy về hướng huyện Nho Quan, còn Quê bỏ chạy lên hướng thị trấn Hàng Trạm và không quay lại nữa. T, Ch, H, T Th không đuổi được T2, Q thì quay vào sân nhà hàng và thấy C đang đứng nói chuyện với những người khác thì T cầm gạch trên tay xông đến đập thẳng vào đầu g nhưng C tránh được và bỏ chạy vào ngôi nhà đang xây dựng cạnh nhà hàng Quỳnh Liên, thấy vậy T, Tr cầm gạch đá và Ch cầm dao hô hoán đuổi theo để đánh C nhưng C bỏ chạy nên không bị đánh. Sau khi không đuổi được C thì T, Chung quay lại sân nhà hàng, lúc này Nguyễn Như Th đến và lấy dao từ tay Chung rồi mang ra phía ngoài cổng cất. Một lúc sau T C, H, Th, Th, Ng và H cùng lên xe ô tô biển kiểm soát 28A-001.25 do Đinh Thái T điều khiển đi về, còn Tr và Đ, Q, cùng lên xe ô tô do Nguyễn Bá C điều khiển đi về nhà anh Cương. Sau khi bỏ chạy thoát vào căn nhà đang xây C lấy điện thoại di động gọi cho Trịnh Minh Công nói việc mình vừa bị đánh, thì C bảo Cường cứ ở đấy để Công xuống xem thế nào. Sau đó, Công một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30F-380.93 từ nhà tại xóm Lạc Vượng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đến nhà hàng Quỳnh Liên. Đối với nhóm người ở huyện Nho Quan gồm Nguyễn Thanh Tùng, Lê Đức Độ, Phạm Đình Vũ, Nguyễn Tùng Dương, Nguyễn Như Thuần, Trần Tiến Anh, Đinh Văn Tấn, Hoàng Quang Huy, Lê Văn Hòa thì vẫn đứng ở cửa nhà hàng Quỳnh Liên để nói chuyện với nhau. Khi xe ô tô biển kiểm soát 28A-001.25 do Đinh Thái Tùng điều khiển đi được khoảng 02 km đến địa phận xã Yên Trị thì nhìn thấy xe ô tô biển kiểm soát 30F-380.93 của Trịnh Minh Công đi ngược chiều, hướng về phía nhà hàng Quỳnh Liên nên cả nhóm bảo nhau quay lại, khi tới cổng nhà hàng Quỳnh Liên thấy xe ô tô của Công đang dừng đỗ ở lề đường bên phải quốc lộ 12B đoạn trước cổng nhà hàng, đầu xe hướng huyện Nho Quan và thấy Công, Cường đang đứng nói chuyện với Nguyễn Thanh Tùng, Lê Đức Độ, Nguyễn Như Thuần, Nguyễn Tùng Dương và một số người khác nên đã dừng xe lại ở bên phải mép đường quốc lộ 12B hướng Yên Thủy - Nho Quan ngay phía sau cách xe ô tô của Công khoảng 10m. Sau khi dừng xe thì Tài, Chung đã xông đến dùng chân tay không đánh Cường, còn Thiết và Thành xông đến dùng chân tay không đâm vào người Công, còn Hậu, Ngoan và Đinh Thái Tùng xuống xe và đứng gần ô tô chứ không tham gia đánh nhau. Bị Thiết và Thành đánh thì Công lấy một khẩu súng tự chế bắn đạn bi bằng kim loại từ ví kẹp ở nách ra cầm bằng tay phải bắn nhiều phát về phía nhóm Tài. Khi Học, Thành, Chung, Thiết thấy Công dùng súng bắn thì bỏ chạy và nấp vào các ô tô gần đó, còn Tài dùng hai tay che mặt xông thẳng về phía Công khiến Tài bị trúng đạn vào người, tuy nhiên do bị thương nhẹ nên Tài đã xông đến ôm lấy

Công và giảng co xô đẩy Công từ mép đường bên trái đến mép đường bên phải quốc lộ 12B hướng Nho Quan đi Yên Thủy. Thấy vậy Chung chạy vào bếp nhà hàng Quỳnh Liên tìm dao, còn Học, Thiết và Nguyễn Thanh Tùng không cầm theo hung khí gì, Cường và Thành cầm theo gạch đá cùng xông đến vị trí của Tài và Công để đánh nhau, trong quá trình đánh nhau giữa các bên thì Thành đã cầm gạch ném trúng đầu Nguyễn Thanh Tùng khiến Tùng ngất tại chỗ, thấy vậy, nhóm của Tài, Thành bỏ chạy, còn Công thoát ra được và chạy lên xe ô tô biển kiểm soát 30F-380.93 điều khiển đâm vào nhóm Tài, Chung, Học, Thành và Thiết nhưng không trúng ai. Khi thấy Tùng bị ngất và Công điều khiển xe ô tô thì Thành bỏ chạy theo đường quốc lộ 12B lên hướng Hàng Trạm, còn Tài, Học và Thiết chạy lên xe ô tô biển kiểm soát 28A-001.25 do Đinh Thái Tùng điều khiển đang dừng đỗ bên đường, tuy nhiên Đinh Thái Tùng chưa kịp điều khiển xe di chuyển thì bị Công điều khiển xe ô tô đâm thẳng vào hông xe bên trái phía trước và sau đó va quệt một lần vào hông bên trái xe gây hư hỏng nhiều bộ phận. Khi bị xe ô tô do Công điều khiển đâm va vào thì Đinh Thái Tùng, Tài, Học và Thiết xuống xe bỏ chạy thoát khỏi hiện trường. Đối với Chung, sau khi chạy vào khu vực bếp nhà hàng Quỳnh Liên lấy được một con dao bầu và chạy quay ra tới cổng thì thấy Công đang điều khiển xe ô tô đâm vào xe ô tô của Đinh Thái Tùng nên sợ và chạy quay lại nhà bếp cất dao vào chỗ cũ rồi bỏ chạy khỏi hiện trường.

Đối với Nguyễn Thanh Tùng sau khi bị Thành ném vào đầu chảy máu bất tỉnh thì được Lê Đức Độ, Đinh Văn Tấn và một số người khác khênh lên xe ô tô taxi đưa đi cấp cứu. Sau đó, Công điều khiển xe ô tô chở theo Cường, Độ, Tiến Anh vòng đi vòng lại nhiều lần trên đường quốc lộ 12B đoạn trước nhà hàng Quỳnh Liên để tìm nhóm Tài, Chung. Tuy nhiên một lúc sau không tìm được nên Công điều khiển xe đi xuống bệnh viện huyện Nho Quan nơi Nguyễn Thanh Tùng cấp cứu. Sau khi đến thị trấn Nho Quan thì Cường xuống xe bỏ trốn một mình, Công đưa Độ và Tiến Anh vào bệnh viện huyện Nho Quan thăm Nguyễn Thanh Tùng rồi một mình tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ trốn đến đoạn ngã ba Gián thuộc địa phận xã Gia Trấn, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình rồi thuê một người nam giới điều khiển xe ô tô của mình đi đến gara ô tô của anh Đinh Mạnh Linh, sinh năm 1986 trú tại Phố 5, Phường Văn Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình gửi còn bản thân thuê xe taxi đi theo. Sau khi gửi xe ô tô tại gara của anh Linh xong Công một mình bắt xe Taxi bỏ trốn vào tỉnh Thanh Hóa, khi đi đến đoạn đường quốc lộ 1A thuộc địa phận phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa thì rút khẩu súng mà Công sử dụng để bắn người khác trong quá trình gây rối trật tự công cộng ra rìa đường

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Yên Thủy kết luận giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 28A-001.25 tại thời điểm ngày 30/10/2019 là 26.613.000 đồng (hai mươi sáu triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Thanh T đã viết đơn từ chối giám định và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi “Cố ý gây thương tích” của Bùi Văn Thành; Đối với Phạm Văn Trường bị thương tích 1% cũng không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi “Cố

ý gây thương tích” của Bùi Đình Tiến C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 27/VKS-HS ngày 22/6/2020 của VKSND huyện Yên Thủy đã truy tố: Bùi Văn T, Bùi Văn Th, Quách Văn H, Bùi Văn Ch, Phạm Văn Tr, Bùi Đình Tiến C về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự; Trịnh Minh C về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm b, điểm e khoản 2 Điều 318 và điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự; Bùi Văn Th, Nguyễn Thanh T, về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1/ Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn Th, Quách Văn H, Bùi Văn Ch, Phạm Văn Tr, Bùi Đình Tiến C, Bùi Văn Th1, Nguyễn Thanh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo Trịnh Minh C phạm các tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

- Áp dụng: Điểm b, khoản 2 Điều 318, điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51, điều 17, điều 58, điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn Th Quách Văn H, Bùi Văn Ch Phạm Văn Tr, Bùi Đình Tiến C. Điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn C, Phạm Văn T

Xử phạt bị cáo Bùi Đình Tiến C1 từ 30 đến 36 tháng tù,

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr từ 30 đến 36 tháng tù

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch từ 30 đến 36 tháng tù

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 24 đến 30 tháng tù

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th1 từ 24 đến 30 tháng tù

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 24 đến 30 tháng tù

- Áp dụng: điểm b, điểm e khoản 2 Điều 318, điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự và điểm g khoản 2 Điều 178, điểm b,s, khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Minh C

Xử phạt bị cáo Trịnh Minh C từ 25 đến 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Xử phạt từ 24 đến 26 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp chung hình phạt của hai tội đối với bị cáo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 318, điểm i,s, khoản 1, khoản 2, điều 51, điều 17, điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Th.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 318, điểm ,s, khoản 1, khoản 2, điều 51, điều 17, điều 58, Điểm h, khoản 1, điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh T

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 3 đến 6 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã có hành vi dùng hung khí đuổi đánh nhau, hò hét làm náo loạn tại khu vực nhà hàng Quỳnh Liên và khu vực đường QL12B trong 1 thời gian khá dài (khoảng hơn 1 giờ đồng hồ), gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của nhà hàng Quỳnh Liên. Ngoài ra, Trịnh Minh C còn có hành vi dùng xe ô tô đâm va với xe ô tô của Đinh Thái T với tổng giá trị thiệt hại là 26.613.000 đồng. Vì thế, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn Th, Quách Văn H, Bùi Văn Ch, Phạm Văn Tr, Bùi Đình Tiến Cường. Theo điểm b, khoản 2, điều 318 Bộ luật hình sự; Bị cáo Bùi Văn Th, Nguyễn Thanh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1, điều 318 Bộ luật hình sự; Bị cáo Trịnh Minh C về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm b, điểm e khoản 2 Điều 318 và điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của Hà Công T và Bùi Văn Q có liên quan nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra không khởi tố là đúng pháp luật. Các đối tượng khác cũng có mặt lúc xảy ra sự việc, có người liên quan đến việc gây rối nhưng phần lớn là có thái độ can ngăn hoặc có hành vi không đáng kể nên chính quyền, công an địa phương đã triệu tập làm việc, nhắc nhở, giáo dục răn đe đối với những người này.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; xâm phạm đến tài sản của công dân. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn C, Phạm Văn Tr và Nguyễn Thanh T có án tích chưa được xóa mà tiếp tục phạm tội đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ:

Cả 9 bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Bùi Văn Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Lạc Lương tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân

bảo vệ an ninh tổ quốc năm 2013. Các bị can Bùi Văn Th, Bùi Văn Th, Bùi Văn , Bùi Văn Ch, Quách Văn H là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế khó khăn. Bị cáo Trịnh Minh C1 tác động tích cực để chị Quách Thị Tr9 bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Hủy hoại tài sản”, đầu thú cho cả hai tội. Bị cáo Bùi Đình Tiến C được hưởng tình tiết giảm nhẹ đầu thú. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn Th Quách Văn H, Bùi Văn Ch, Phạm Văn Tr, Bùi Đình Tiến C Nguyễn Thanh T là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trật tự công cộng, để đảm bảo tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương cần phải có bản án nghiêm khắc buộc các bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Bùi Đình Tiến C có nhân thân xấu, ngày 07/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, đang trong thời gian chờ thi hành lại phạm tội. Bản thân bị cáo là người chủ động và là nguyên nhân chính trong việc gây rối trật tự công cộng đã xảy ra vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc danh cho bị cáo.

Đối với Bùi Văn Chung và Phạm Văn Tr có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội vì vậy cũng cần có hình phạt nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Trịnh Minh C1 phạm một lúc 2 tội nên cần lên mức án của từng tội và áp dụng điểm a khoản 1 điều 55 BLHS tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả 2 tội, song nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội 1 thời gian đủ để răn đe, cải tạo bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, có nơi cư trú rõ ràng. Xét bị cáo tuổi đời còn trẻ, không làm chủ được bản thân nên phạm tội. Vì vậy, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý giám sát như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về dân sự: Người bị hại anh Đinh Thái T bị C1 dùng xe ô tô biển kiểm soát 30F380.93 đâm vào xe ô tô biển kiểm soát 28A-001.25 tổng giá trị thiệt hại là 26.613.000đ , bị cáo đã tác động để vợ bị cáo là Quách Thị Tr tự nguyện bồi thường số tiền 23.000.000đ, nay anh Tùng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng:

+ 01 xe ô tô biển kiểm soát 30F-380.93, nhãn hiệu MAZDA, loại xe CX-5, cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng (theo biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 31/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy) và 01 chìa khóa của xe ô tô biển kiểm soát 30F-380.93, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô 30F-380.93, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô; Là xe ô tô Trịnh Minh Công mượn của anh Trần Hồng N, anh N không biết Công sử dụng xe vào mục đích phạm tội vì vậy anh Ngọc không có lỗi nay trả lại toàn bộ tài sản trên cho anh Trần Hồng N.

+ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-156.48, không gương chiếu hậu hai bên, nhãn hiệu HONDA SH, màu đen bạc, cũ đã qua sử dụng là phương tiện thu giữ của Hà Công Tâm, Tâm khai đã mất đăng ký và giấy tờ, chưa xác định được chủ sở hữu cụ thể vì vậy giao lại cho Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy làm rõ và xử lý theo pháp luật.

+ 01 viên gạch bê tông bị vỡ, kích thước 11cm x 13cm x 07cm; 01 viên gạch bê tông bị vỡ, chiều rộng nhất là 14cm, chiều hẹp nhất là 06cm, chiều cao 07cm; 04 chiếc dép nhựa màu trắng đen, cũ đã qua sử dụng; 02 chiếc dép nhựa màu đen, cũ đã qua sử dụng; 02 con dao bầu, loại dao một lưỡi mũi nhọn, dài 30cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm; 01 con dao bầu, loại dao một lưỡi mũi nhọn, dài 31cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm; 01 viên bi bằng kim loại hình tròn, đường kính 0,3cm. Là các công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng để phạm tội, nay không có giá trị sử dụng vì vậy tịch thu xuất hủy.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tiến hành trao trả 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 28A-001.25, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô 28A-001.25, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển kiểm soát 28A-001.25 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn Hoàn; Trao trả 01 xe mô tô và biển kiểm soát số 28F1-154.89, nhãn hiệu Honda WAVE, màu cam, số khung RLHJA391GKY137267, số máy JA39E0994496, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F1-154.89 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Trường Giang; Trao trả 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu hồng cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thanh Tùng. Việc trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là đúng quy định vì vậy không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn Th, Quách Văn H, Bùi Văn Ch, Phạm Văn Tr, Bùi Đình Tiến C, Bùi Văn Th1, Nguyễn Thanh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo Trịnh Minh C1 phạm các tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự đối bị cáo Bùi Đình Tiến Cg. Xử phạt bị cáo Bùi Đình Tiến C **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22/11/2019.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h, khoản 1, điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Văn Trường. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr **30 (ba mươi)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 31/10/2019.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h, khoản 1, điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự đối bị cáo Bùi Văn Chung. Xử phạt bị cáo

Bùi Văn Ch **26** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 31/10/2019.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự đối bị cáo Bùi Văn T Xử phạt bị cáo Bùi Văn T **26** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 31/10/2019.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự đối bị cáo Quách Văn H. Xử phạt bị cáo Quách Văn H **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 31/10/2019.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự đối bị cáo Bùi Văn Th. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 31/10/2019.

- Áp dụng: Điểm b,g khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự đối bị cáo Trịnh Minh C1, Xử phạt bị cáo Trịnh Minh Công 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Áp dụng điểm g, khoản 2 điều 178; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Minh C1 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng: điểm a khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp buộc bị cáo Trịnh Minh C1 phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội là **50 (năm mươi)** tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22/11/2019.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự đối bị cáo Bùi Văn Th. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo Bùi văn Th thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h, khoản 1, điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự đối bị cáo Nguyễn Thanh T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 4 (Bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2/ Biện pháp tư pháp:

* Áp dụng: Điều 46, điều 47 và 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu xuất hủy: 01 viên gạch bê tông bị vỡ, kích thước 11cm x 13cm x 07cm; 01 viên gạch bê tông bị vỡ, chiều rộng nhất là 14cm, chiều hẹp nhất là 06cm, chiều cao 07cm; 04 chiếc dép nhựa màu trắng đen, cũ đã qua sử dụng; 02 chiếc dép nhựa màu đen, cũ đã qua sử dụng; 02 con dao bầu, loại dao một lưỡi mũi nhọn, dài 30cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm; 01 con dao bầu, loại dao một lưỡi mũi nhọn, dài 31cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm; 01 viên bi bằng kim loại hình tròn, đường kính 0,3cm.

+ Giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy 01 chiếc xe mô

tô biển kiểm soát 28F1-156.48, không gương chiếu hậu hai bên, nhãn hiệu HONDA SH, màu đen bạc, cũ đã qua sử dụng là phương tiện thu giữ của Hà Công T để làm rõ và xử lý theo pháp luật.

+ Trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 30F-380.93, nhãn hiệu MAZDA, loại xe CX-5, cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng và 01 chìa khóa của xe ô tô biển kiểm soát 30F-380.93, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô 30F-380.93, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Hồng N.

Phương tiện và đồ vật nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2020 giữa Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, điều 135, khoản 2, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Then Nguyễn Xuân Thủy

Bùi Văn Cường